

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp thuận thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh và thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 486/TTr-STNMT ngày 27/5/2020; của Ủy ban nhân dân huyện Thọ Xuân tại Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 04/5/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án trên địa bàn huyện Thọ Xuân trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân như sau:

1. Bổ sung 11 công trình, dự án vào Danh mục công trình, dự án trong kỳ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân (mục 05, 06, Biểu số 10/CH – Danh mục các công trình dự án thực hiện trong giai đoạn 2016-2020 trong Báo cáo thuyết minh tổng hợp) với diện tích 17,0 ha: *Chi tiết theo Phụ biểu số I đính kèm.*

2. Chấp thuận thay đổi quy mô diện tích 28 công trình, dự án trên địa bàn huyện Thọ Xuân trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân (Biểu số 10/CH - Báo cáo thuyết minh tổng hợp) nhưng chưa

thực hiện trong kỳ quy hoạch để thực hiện 11 công trình, dự án tại khoản 1 và 2, Điều này: *Chi tiết theo Phụ biểu số II đính kèm.*

3. Việc bổ sung danh mục công trình, dự án và điều chỉnh diện tích, địa điểm các công trình, dự án trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân nêu trên không làm thay đổi về chỉ tiêu và khu vực sử dụng đất theo chức năng sử dụng đất trong điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 và trong điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, tỉnh Thanh Hóa được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 09/5/2018.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 Quyết định này, các đơn vị sau đây có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tham mưu, thẩm định, thực hiện trình tự, thủ tục xác định tính cần thiết của từng dự án và tính chính xác, phù hợp với quy định pháp luật khi thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án tại Điều 1, Quyết định này; cập nhật đầy đủ, kịp thời những nội dung thay đổi vào dữ liệu, bản đồ và Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; hướng dẫn UBND huyện Thọ Xuân triển khai thực hiện; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện và việc sử dụng đất của các dự án; hướng dẫn việc cập nhật các dự án vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm huyện Thọ Xuân, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân huyện Thọ Xuân: Báo cáo HĐND huyện và công bố công khai nội dung thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án trên địa bàn huyện trong điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân; cập nhật nội dung thay đổi vào dữ liệu, bản đồ và Kế hoạch sử dụng đất hàng năm; tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện khi lập quy hoạch sử dụng đất huyện Thọ Xuân kỳ tiếp theo. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai; quản lý, sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về sử dụng đất; kiên quyết không giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất theo thẩm quyền đối với các trường hợp không có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc làm thay đổi chỉ tiêu sử dụng đất của từng loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng sử dụng đất trong điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân theo quy định.

3. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung điều chỉnh thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và PTNT; UBND huyện Thọ Xuân và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.
(MC76.05.20)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền

Phụ biểu số I: BỔ SUNG DANH MỤC

**Công trình, dự án trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020,
huyện Thọ Xuân tại Biểu số 10/CH - Báo cáo thuyết minh tổng hợp**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh)

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)			Sử dụng vào loại đất	Địa điểm cấp xã	Vị trí bổ sung tại Biểu 10/CH kèm theo Báo cáo thuyết minh tổng hợp
		Tổng	Được duyệt	Điều chỉnh tăng			
11	Tổng			17,00			
I	Đất ở đô thị	0,13		0,13			
1	Khu dân cư mới Trạm Thú y Thọ Xuân	0,13		0,13	ODT	Thị trấn Thọ Xuân	Bổ sung tại điểm a, mục 1, Biểu 10/CH
II	Đất ở nông thôn	8,12		8,12			
1	Khu tái định cư dự án đường từ thị trấn Thọ Xuân đi Khu đô thị Lam Sơn - Sao Vàng tại xã Xuân Trường	0,64		0,64	ONT	Xã Xuân Trường	Bổ sung tại điểm b, mục 1, Biểu 10/CH
2	Dự án Khu tái định cư dự án Đường giao thông nối Quốc lộ 217 với Quốc lộ 45 và Quốc lộ 47 tại xã Xuân Hồng	1,00		1,00	ONT	Xã Xuân Hồng	Bổ sung tại điểm b, mục 1, Biểu 10/CH
3	Dự án Khu tái định cư dự án Đường từ thị trấn Thọ Xuân đi Khu đô thị Lam Sơn - Sao Vàng tại xã Tây Hồ	1,56		1,56	ONT	Xã Tây Hồ	Bổ sung tại điểm b, mục 1, Biểu 10/CH
4	Khu tái định cư dự án Đường từ thị trấn Thọ Xuân đi Khu đô thị Lam Sơn - Sao Vàng tại xã Xuân Sinh	1,06		1,06	ONT	Xã Xuân Sinh	Bổ sung vào điểm b, mục 1, Biểu 10/CH
5	Dự án Khu dân cư mới đồng Cống Trên - Tổng Tiểu	1,57		1,57	ONT	Xã Xuân Minh	Bổ sung tại điểm b, mục 1, Biểu 10/CH
6	Dự án Khu dân cư mới Quan Rện	2,29		2,29	ONT	Xã Xuân Minh	Bổ sung tại điểm b, mục 1, Biểu 10/CH
III	Đất phát triển hạ tầng						
3.1	Đất cơ sở y tế	0,20		0,20			
1	Trạm Y tế thị trấn Thọ Xuân	0,20		0,20	DYT	Thị trấn Thọ Xuân	Bổ sung tại mục 11, Biểu 10/CH
IV	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	8,55		8,55			
1	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp tại xã Xuân Minh	4,00		4,00	SKC	Xã Xuân Minh	Bổ sung tại mục 6, Biểu 10/CH
2	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp tại xã Xuân Thiên	3,00		3,00	SKC	Xã Xuân Minh	Bổ sung tại mục 6, Biểu 10/CH
3	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp tại trấn Thọ Xuân	1,55		1,55	SKC	Thị trấn Thọ Xuân	Bổ sung tại mục 6, Biểu 10/CH

Phụ biểu số II: DANH MỤC

Thay đổi quy mô, địa điểm, diện tích các công trình, dự án trên địa bàn huyện Thọ Xuân trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Thọ Xuân (Biểu số 10/CH - Báo cáo thuyết minh tổng hợp) nhưng chưa thực hiện trong kỳ quy hoạch

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh)

TT	Hạng mục	Địa điểm (xã, thị trấn)	Vị trí (Biểu 10/CH - Báo cáo thuyết minh tổng hợp)	Diện tích trong hồ sơ quy hoạch (ha)	Nội dung điều chỉnh (ha)			Ghi chú
					Tăng (+)	Giảm (-)	Quy mô còn lại	
28	Tổng					17,00		
I	Đất ở đô thị			6,88		0,13	6,75	
1	Đất ở tại đô thị	Xuân Thắng	Điểm a, mục 1	6,88		0,13	6,75	Điều chỉnh giảm
II	Đất ở nông thôn			47,13		8,12	23,78	
1	Đất ở nông thôn	Xã Thọ Nguyên (nay là xã Xuân Hồng)	Điểm b, mục 1	0,96		0,64	0,32	Điều chỉnh giảm
2	Đất ở nông thôn	Xã Thọ Nguyên (nay là xã Xuân Hồng)	Điểm b, mục 1	4,62		1,00	3,62	Điều chỉnh giảm
3	Đất ở nông thôn	Xã Quảng Phú	Điểm b, mục 1	0,70		0,70	-	Không thực hiện
4	Đất ở nông thôn	Xã Quảng Phú	Điểm b, mục 1	0,80		0,80	-	Không thực hiện
5	Đất ở nông thôn	Xã Quảng Phú	Điểm b, mục 1	0,06		0,06	-	Không thực hiện
6	Đất ở nông thôn	Xã Quảng Phú	Điểm b, mục 1	0,64		0,64	-	Không thực hiện
7	Đất ở nông thôn	Xã Quảng Phú	Điểm b, mục 1	0,42		0,42	-	Không thực hiện
8	Đất ở nông thôn	Xã Quảng Phú	Điểm b, mục 1	1,57		1,57	-	Không thực hiện
10	Đất ở nông thôn	Xã Xuân Thiên	Điểm b, mục 1	0,60		0,60	-	Không thực hiện
11	Đất ở nông thôn	Xã Xuân Thiên	Điểm b, mục 1	1,00		1,00	-	Không thực hiện
12	Đất ở nông thôn	Xã Xuân Thiên	Điểm b, mục 1	2,00		0,69	1,31	Điều chỉnh giảm
III	Đất cơ sở y tế					0,20		
1	Đất cơ sở y tế	Xã Thọ Xương	Mục 11	2,00		0,20	1,80	Điều chỉnh giảm
IV	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh			23,97		8,55	15,42	
1	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	TT Lam Sơn	Mục 6	0,66		0,46	0,20	Điều chỉnh giảm
2	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Xuân Lam (nay là thị trấn Lam Sơn)	Mục 6	1,74		1,11	0,63	Điều chỉnh giảm

TT	Hạng mục	Địa điểm (xã, thị trấn)	Vị trí (Biểu 10/CH - Báo cáo thuyết minh tổng hợp)	Diện tích trong hồ sơ quy hoạch (ha)	Nội dung điều chỉnh (ha)			Ghi chú
					Tăng (+)	Giảm (-)	Quy mô còn lại	
3	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Bắc Lương	Mục 6	0,62		0,32	0,30	Điều chỉnh giảm
4	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Xuân Trường	Mục 6	1,87		0,8	1,07	Điều chỉnh giảm
5	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Xuân Giang	Mục 6	2,03		0,93	1,1	Điều chỉnh giảm
6	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Xuân Hưng	Mục 6	0,5		0,38	0,12	Điều chỉnh giảm
7	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Xuân Sơn (nay là xã Xuân Sinh)	Mục 6	2,00		1,00	1,00	Điều chỉnh giảm
8	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Thọ Diên	Mục 6	0,85		0,5	0,35	Điều chỉnh giảm
9	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Thọ Xương	Mục 6	4,68		0,84	3,84	Điều chỉnh giảm
10	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Xuân Lai	Mục 6	2,00		0,66	1,34	Điều chỉnh giảm
11	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Thọ Xương	Mục 6	4,68		0,5	4,18	Điều chỉnh giảm
12	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Thọ Diên	Mục 6	0,85		0,24	0,61	Điều chỉnh giảm
13	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Bắc Lương	Mục 6	0,62		0,3	0,32	Điều chỉnh giảm
14	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	Xã Quảng Phú	Mục 6	0,87		0,51	0,36	Điều chỉnh giảm